



TN FLAT STEEL
CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP TẤM LÁ THỐNG NHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày 24 tháng 3 năm 2012

QUY ĐỊNH

THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP TẤM LÁ THỐNG NHẤT

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH ngày 29/11/2005 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thép tấm lá Thống Nhất.

Thẻ lệ làm việc, biểu quyết, thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần thép tấm lá Thống Nhất theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

II. THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Thẻ biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã số cổ đông/người đại diện hợp pháp cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu và nhà đầu tư tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và Thư ký họp Đại hội cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số dự họp.

4. Khi biểu quyết thông qua nội dung các vấn đề liên quan, cổ đông hoặc đại diện cổ đông tiến hành biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.
5. Tổ chức kiểm phiếu: việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu thực hiện bằng cách trực tiếp đếm số Thẻ biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Thẻ tán thành trước, sau đó đếm số thẻ không tán thành và sau cùng đếm số thẻ không ý kiến và báo cáo Đại hội.
6. Thông qua quyết định:

Quyết định của đại hội đồng cổ đông chỉ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Trường hợp thông qua quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
7. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông qua trước khi bế mạc.

III. THẺ LỆ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Thép tấm lá Thống Nhất tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2017 và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010 – 2013 theo các nội dung dưới đây:

1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự đại hội hoặc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội. Mỗi cổ phần đại diện cho 01 quyền biểu quyết, tổng số lượng cổ phần sở hữu bằng tổng số lượng quyền biểu quyết.

2. Tiêu chuẩn các ứng viên tham gia HĐQT và BKS

- **Tiêu chuẩn ứng viên tham gia HĐQT (theo khoản 3 Điều 24 Điều lệ Công ty)**

Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty; hoặc người khác không phải là cổ đông nhưng có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý kinh doanh trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

- **Tiêu chuẩn ứng viên tham gia BKS (theo khoản 2 Điều 36 Điều lệ Công ty)**

Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

Không phải là người có liên quan của thành viên HĐQT, Giám đốc và người quản lý khác.

Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng.

3. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS

Theo khoản 3 Điều 24 và khoản 2 Điều 36, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thép tấm lá Thống Nhất. Cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT, BKS.

Nếu như cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết trong khoảng:

- Đến 10% thì có quyền đề cử 01 ứng viên;
- Từ trên 10% đến 30% thì có quyền đề cử 02 ứng viên;
- Từ trên 30% đến 50% thì có quyền đề cử 03 ứng viên;
- Từ trên 50% đến 65% thì có quyền đề cử 04 ứng viên;
- Từ trên 65% trở lên thì được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết. HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 24 Điều lệ Công ty cổ phần Thép tấm lá Thống Nhất, số lượng thành viên HĐQT là bảy (07) người.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Điều lệ Công ty Công ty cổ phần Thép tấm lá Thống Nhất, Ban kiểm soát Công ty có số thành viên là 3 (ba) người. Tuy nhiên, do Trưởng ban kiểm soát là ông Nguyễn Thanh Phong có đơn xin từ nhiệm nên đại hội lần này sẽ bầu bổ sung 1 (một) thành viên làm Trưởng ban kiểm soát.

5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- **Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu. Trường hợp Ban tổ chức chưa ghi đầy đủ tên của ứng cử viên trên phiếu bầu (trường hợp toàn bộ ứng cử viên phải giới thiệu tại đại hội) thì khi biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên, cổ đông tự điền đầy đủ họ và tên ứng cử viên vào phiếu bầu trước khi tiến hành bầu cử.

- **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

Phiếu bầu cử HĐQT và BKS được in thống nhất, được đóng dấu treo phía trên lá phiếu.

Có tổng số quyền bầu cử theo số lượng cổ phần của cổ đông nắm giữ;

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;

Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

- **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**

Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;

Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm và/hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.

6. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;

Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

7. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- **Ban Kiểm phiếu:**

Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử;
- Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu; hướng dẫn cổ đông bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

8. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- **Nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

- **Nguyên tắc trúng cử:**

Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT (07 người), Ban kiểm soát (1 người). Tuy nhiên tỷ lệ này phải đạt tối thiểu trên 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;

Trường hợp số ứng cử viên trúng cử nhiều hơn số tối đa theo quy định do có nhiều ứng cử viên đạt tỷ lệ số phiếu chấp thuận bằng nhau thì Đại hội đồng cổ đông biểu quyết trực tiếp đối với những người đó.

9. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu

hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

IV. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy định này được xin ý kiến thông qua tại Đại hội và có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(đã ký)

HUỲNH CÔNG DU

HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

1. Cách thức bầu đồn phiếu:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông bầu chọn 5 thành viên HĐQT trong tổng số 7 ứng viên và bầu chọn 03 thành viên BKS trong tổng số 4 ứng viên.

Giả sử Công ty X có 100 cổ phần. Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 20 cổ phần chiếm 20% số cổ phần trong Công ty X. Việc bầu đồn phiếu được minh họa trong bảng sau:

TV.HĐQT	TV1	TV2	TV3	TV4	TV5	TV6	TV7
PA.1	100 phiếu						
PA.2	20 phiếu	20 phiếu	20 phiếu	20 phiếu	20 phiếu		
PA.3	40 phiếu	40 phiếu	20 phiếu				
PA.4							

Cổ đông A sở hữu 20 cổ phần. Số quyền biểu quyết của cổ đông A đối với bầu HĐQT là: $(20 \times 5) = 100$ quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 100 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 100 quyền biểu quyết cho 05 ứng cử viên thành viên HĐQT (*tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 20 quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A*).
3. Dồn 100 quyền biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 100 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn 100 quyền biểu quyết của mình cho 2 hoặc 3 hoặc 4 ... ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau.
4. Cổ đông Nguyễn Văn A có thể không bầu cho bất kỳ một ứng viên nào theo PA.4 thì cổ đông để trống.
5. Tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên không vượt quá 100 quyền biểu quyết. Trường hợp tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 100 quyền biểu quyết thì 100 quyền biểu quyết đó xem như không hợp lệ.

Tương tự đối với trường hợp bầu BKS

Cổ đông A sở hữu 20 cổ phần. Số quyền biểu quyết của cổ đông A đối với bầu BKS là: $(20 \times 3) = 60$ quyền biểu quyết.

Thành viên BKS	TV1	TV2	TV3	TV4
PA.1	60 phiếu			
PA.2	20 phiếu	20 phiếu	20 phiếu	
PA.3	40 phiếu	10 phiếu	10 phiếu	
PA.4				

2. Nguyên tắc tính phiếu:

$$\text{Tỷ lệ phiếu bầu cho 1 TV ứng cử} = \frac{\text{Tổng số quyền biểu quyết cho thành viên đó}}{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp}} \times 100\%$$

Ví dụ: Tổng số quyền biểu quyết bầu cho TV1 là 150 quyền biểu quyết. Tỷ lệ phiếu bầu được tính cho TV1 sẽ là $[150/100] * 100\% = 150\%$.